

Người Lính Việt Nam Cộng Hòa 60 Năm Nhìn Lại 1954-2014

Phạm Bá Hoa

Nước Việt Nam Dân Chủ Cộng Hòa, độc tài cộng sản
Tuân lệnh đê tam quốc tế, lãnh đạo chiến tranh từ một chín năm tư (*1)
Tấn công nước Việt Nam Cộng Hòa, dân chủ tự do nhuộm đỏ toàn lãnh thổ Việt Nam
trong chiến lược vô sản toàn thế giới dưới quyền thống trị của cộng sản Liên Xô.

Chúng tôi

những nông dân chất phác, với ruộng đồng nương rẫy
những ngư dân hiền hòa, miền duyên hải sóng vỗ quanh năm
những công nhân chuyên cần, trong các công ty hãng xưởng
những viên chức miệt mài, trong các tổ chức công tư
những người thợ ngành nghề, trong sinh hoạt xã hội
những học sinh sinh viên
và nam nữ thanh niên
đam mê đời quân ngũ

Theo thời gian lần lượt trước sau
tình nguyện vào quân đội
tuân lệnh chánh phủ, trình diện vào quân đội
sau những tháng ngày, miệt mài tập luyện
trong các trường đào tạo sĩ quan, hạ sĩ quan
trung tâm huấn luyện chiến sĩ
và các trường đào tạo ngành nghề chuyên nghiệp

Từ đó trở thành:

Người Lính Nữ Quân Nhân
trong các cơ quan phòng sở
hành chánh tiếp vận và quản trị nhân viên
Người Lính Quân Y, trong bệnh xá bệnh viện
từ dã chiến đến hậu phương
chăm lo sức khỏe, Người Lính và Gia Đình
Người Lính trong Bình Chủng Công Binh
xây cất doanh trại, và cầu đường dã chiến
Người Lính Vận Tải Hải Lục Không Quân
chuyển quân trên khắp chiến trường
cùng vũ khí đạn dược, và quân trang thực phẩm
Người Lính Truyền Tin diện địa, và đơn vị hành quân
giữ liên lạc tiền tuyến hậu phương
trong mọi tình hình và hoàn cảnh
Người Lính Chuyên Viên, trong các ngành Tiếp Vận
tiếp tế xăng dầu và bom đạn
bảo trì và tân trang dụng cụ chiến tranh

Người Lính Địa Phương Quân Nghĩa Quân
ngày đêm quanh năm suốt tháng
trấn giữ hệ thống giao thông, bảo vệ hạ tầng cơ sở.
Người Lính Lực Lượng Đặc Biệt, Biệt Cách Dù
lặn lội vùng biên giới hoang vu, ngăn chặn quân thù.
Người Lính Giang Lục, canh giữ trên khắp miền sông rạch.
Người Lính Không Quân, từ trên không đánh xuống.
Người Lính Nhảy Dù, từ trên không xuống đánh.
Người Lính Hải Quân, từ ngoài biển đánh vào.
Người Lính Thủy Quân Lục Chiến, từ ngoài biển vào đánh.
Người Lính Bộ Binh, Người Lính Biệt Động Quân
đánh địch ngay trên bờ nam Bến Hải
trong tầm đạn quân thù
đánh địch dọc biên giới Tây Nguyên
giữa núi rừng rậm rạp.
đánh địch trên chót Mũi Cà Mau
quanh năm ngập nước
đánh địch trên biển cạn Tháp Mười
trong Rừng Sát sinh lầy gai góc
giữa đồng bằng trù phú Cửu Long

Vì quyền lợi Hiệp Chung Quốc Hoa Kỳ

chống vô sản thế giới của Đệ Tam Quốc Tế
Khối NATO ngăn chặn Đông Âu và cộng sản Liên Xô
Thái Bình Dương với Đệ Thất Hạm Đội
ngăn chặn Bắc Hàn bên kia đường vĩ tuyến (38)
đến Việt Nam Cộng Hòa một chín sáu lăm (1965)
lấp khoảng trống trong chiến lược Domino
từ Nam Hàn --> Nhật Bản --> Đài Loan
--> Phi Luật Tân --> Việt Nam --> và Thái Lan điềm cuối
trong chiến tranh **không cần thắng**
cùng ngăn chặn Việt Cộng bên kia đường vĩ tuyến (17)
tránh chiến tranh với cộng sản Trung Hoa
Việt Nam Cộng Hòa, giới hạn trong phòng thủ
vậy mà, cũng không phòng thủ được Hoàng Sa 1974! (*2)

Trên chiến trường khốc liệt toàn Hải Lục Không Quân

Từ Mậu Thân sáu tám (1968)

hai mươi sáu ngày súng nổ đạn bay
cố đô Huế thây người và máu đỏ
bởi cộng sản chỉ biết hận thù và chém giết
sáu ngàn dân, bị chúng quẳng vào những hố chôn chung
tiếng khóc thét đau thương
tiếng nức nở thì thầm xé ruột
thân xác người, thành những đồng xương khô
với hàng hàng lớp lớp, những quan tài đóng vội

Ôi! Nỗi đau và nước mắt!

Đến An Lộc Bình Long 1972

năm mươi bốn ngày khói lửa
nhà cửa điêu tàn thị trấn xác xơ
những cánh rừng chung quanh tôi tã
những vùng đất loang lổ vết đạn bom
chen lẫn xác quân thù vùi lấp
An Lộc địa sử ghi chiến tích
Biệt Cách Dù vị quốc vong thân
Vị anh hùng An Lộc
Chuẩn Tướng Lê Văn Hưng (Tư Lệnh Sư Đoàn 5 Bộ Binh)

Khốc liệt nhất là Cổ Thành Quảng Trị (1972)

mười ngàn quân cộng sản chiếm thành
tám mươi một ngày bom đạn
năm ngàn quân xâm lăng gục ngã (*3)
một chiến trường xác người và máu
một chiến thắng muôn thuở lưu danh
lá quốc kỳ nền vàng ba sọc đỏ tung bay
trên đổ nát của Cổ Thành Quảng Trị
mười sáu tháng chín một chín bảy hai.

Chúng tôi

Người Lính Việt Nam Cộng Hòa

miệt mài với chiến trận
và mệt nhoài sau chiến trận
chống quân xâm lăng từ phương Bắc
để bảo vệ tổ quốc và đồng bào.

Cũng vì quyền lợi Hiệp Chúng Quốc Hoa Kỳ

năm 1972 tách được Trung Hoa cộng sản
ra khỏi cộng sản Liên Xô
kết thúc Hội Nghị Paris, sau 4 năm đàm phán
rút quân về nước, giảm viện trợ quân sự
đẩy Việt Nam Cộng Hòa
vào tình cảnh, thiếu bom đạn xăng dầu
trong chiến đấu dài lâu giữ nước!

Hiệp định Paris hai bảy tháng một (1973)

ngưng bắn và tái lập hòa bình
trên lãnh thổ hai quốc gia Nam Bắc
Hiệp Định có 9 chương, cộng sản có phần ưu thế
bởi nội dung, không nói đến vấn đề vi phạm (?)
như mở đường cho cộng sản Việt Nam
nhuộm đỏ toàn lãnh thổ hình cong chữ S

Vi vậy mà quân cộng sản, vẫn tấn công căn cứ Tổng Lê Chân
từ bảy hai (5/1972), kéo dài sang bảy bốn (4/1974)
702 ngày súng nổ đạn bay, Hoa Kỳ không một lời chỉ trích!

Năm một chín bảy lăm (1975)

Lãnh đạo nước Việt Nam Dân Chủ Cộng Hòa
xua quân đánh chiếm Phước Long tháng một (7/1)
rời thủ phủ Cao Nguyên Ban Mê Thuột tháng ba (13/3)

Vịnh Cam Ranh một ngày họp vô cùng quan trọng (14/3)

một quyết định chiến lược từ Tổng Thống
rút bỏ Cao Nguyên nóc nhà của Tổ Quốc
để chiếm lại thành phố “bụi mù trời” Ban Mê Thuột
bảo vệ từ vĩ tuyến 13 trở xuống
người người nhón nháo, trong không khí kinh hoàng hoảng hốt
phải chạy khỏi nơi đây ngay trong đêm tối (16/3)
sáng hôm sau, từ phi cơ (C130) nhìn xuống (17/3)
Pleiku không một bóng người
tất cả đang trên đường chạy loạn
đoàn xe hơn hai ngàn chiếc
không thể lưu thông trên đường liên tỉnh 7 (Mỹ Thạch - Tuy Hòa)
giữa rừng già gai góc Cung Sơn
xe tăng lọt suối
đại bác sa lầy
vì cầu sập
hai chục ngàn Quân Dân Cán Chánh
hoang mang
sợ hãi!

Một bất ngờ mờ đầu cơn hỗn loạn (?)

bỏ trống tỉnh địa đầu Quảng Trị (19/3)
rút khỏi Quảng Ngãi phía sau (23/3)
bỏ Huế với Thừa Thiên phía trước (26/3)
bỏ luôn Đà Nẵng - Hải Vân (29/3)
bỏ cả Phú Yên - Bình Định (1/4)
các đơn vị rút về Vịnh Cam Ranh
rồi bỏ trống Nha Trang - Lâm Đồng - Đà Lạt (3/4)
lại lui vào Vũng Tàu, thẳng đường ra luôn Phú Quốc

Rời một ngày Thủ Tướng từ chức (4/4)

Chủ tịch Hạ Viện lên thay (14/4)
lại bỏ Phan Rang - Phan Thiết (19/4)
bỏ cả Hàm Tân - Xuân Lộc (21/4)

Đến một ngày Tổng Thống từ chức (21/4)

Phó Tổng Thống lên thay
Lại một ngày tân Thủ Tướng từ chức (23/4)

Tổng Trưởng Quốc Phòng kiêm nhiệm
Từ ngày hai bốn (24/4) phi trường Tân Sơn Nhất
đông nghẹt người thấp thỏm đợi chờ
những nét mặt lo âu hoảng hốt
vai mang túi xách tay ẵm con thơ
người dìu cha yếu người dắt mẹ già
cùng xếp hàng lên phi cơ ra ngoại quốc
bằng mọi cách, phải thoát khỏi quân cộng sản
nhanh chân về phía trước
nơi đó có cuộc sống tự do.

Hai vị lãnh đạo quốc gia vừa từ chức

bỏ lại sau lưng 18 triệu đồng bào
bay ra ngoại quốc (25/4)
với lý do cảm ơn quốc tế! (*4)

Vị lãnh đạo quân đội

cũng bỏ lại sau lưng, một triệu quân tay còn cầm súng
bay ra ngoại quốc ngày 27 tháng 4
với lý do vừa được giải ngũ cùng ngày 27 (*5)

Lại trao quyền Tổng Thống

một buổi chiều Thủ Đô hỗn loạn
khi Sài Gòn bị cộng sản bao vây (28/4)
lệnh đuổi Mỹ, ban ra từ Đại Tướng 4 sao (29/4)
lệnh buông súng ban ra, cũng từ Đại Tướng (30/4)
vị Tổng Thống, hơn 40 tiếng đồng hồ
là thời gian
nhận chức
đuổi Mỹ
và đầu hàng cộng sản!

Ôi! Vì đâu nên nỗi?!

Việt Nam Cộng Hòa

một quê hương trên đường phát triển
một dân tộc với bản sắc văn hoá văn minh
một quân đội đánh bại quân xâm lăng trên khắp chiến trường

Bổng chốc

một quê hương biến thành bất hạnh
một dân tộc trở thành bất hạnh
một quân đội thật sự bất hạnh
sau hai mươi năm đánh nhau với cộng sản
lãnh đạo bảo, buông súng đầu hàng!

Phần nộ uất ức

không chấp nhận đầu hàng, năm vị Tướng tuần tiết
hàng trăm chiến sĩ sĩ quan, đã hiên ngang tự sát
tô đậm truyền thống giòng dân Việt

thành mất chết theo thành
anh hùng tử khí hùng nào tử
của Người Lính Việt Nam Cộng Hòa
Giờ Thứ 25
Ngày thứ 7.583 thời chinh chiến!

Ba Mươi Tháng Tư 1975

Ngày Quốc Hận Đau Thương
Vết Hằn Sâu Trong Dòng Lịch Sử!

Chúng tôi

năm trăm ngàn quân nhân viên chức
bị đẩy vào 200 trại tập trung từ duyên hải phía Đông
đến biên giới phía Tây Lào - Việt
từ Mũi Cà Mau ngập nước cực Nam
đến trại Cống Trời biên cương cực Bắc
kể 3 năm, 5 năm, 10 năm
riêng tôi, 12 năm 3 tháng
hơn trăm người 17 năm ròng rã
trong các trại tập trung hoang dã
bởi cộng sản độc tài nghiệt ngã!
Hàng lớp người đã chết
trong đau thương nhưng nhớ
trong đói khổ đọa đầy
xác thân bị vùi dập đó đây
trên khắp miền đất nước!

16.000 ngôi mộ anh hùng tử sĩ

trong Nghĩa Trang Quân Đội Biên Hòa
là Những Tên Tuổi Không Bao Giờ Chết
bởi
Họ là Những Ngọn Gió Nhẹ Nhàng
là Những Hạt Mưa Sa
là Hồn Thiêng Sông Núi
là Tấm Gương Trong Sáng lưu truyền dòng sử Việt
cũng bị giam trong hàng rào bao bọc
cửa khóa then gài
lính canh phòng nghiêm ngặt ngày đêm
Người Góa Phụ thăm mộ Chồng, ghi tên họ, lý do, và địa chỉ
giống hệt như
Người Vợ Lính thăm Chồng, trong các trại tập trung khắc nghiệt!

Xã hội chủ nghĩa

là đám người, từ rừng sâu tràn vào thành phố (= Hà Nội cũng là rừng)
chúng cùng nhau, cướp nhà cướp cửa
cướp cả vợ người, cướp luôn tài sản
mười sáu tấn vàng, là tài sản quốc gia
chúng cùng cướp, cùng chia và hết sạch (*6)
lừa dối tiền, để cướp tiền người đem đổi

gạt đóng vàng, để cướp vàng người vượt biển tìm tự do
đánh tư sản cướp cơ sở doanh thương, cướp các công ty vận chuyển
đất đai vườn ruộng, biến thành tài sản chung của đảng
rồi chia nhau làm tài sản riêng tư
giáo dục xã hội chủ nghĩa
chỉ đào tạo thần dân để tuân phục họ
không đào tạo công dân vì sợ dân chống họ
văn hóa truyền thống từ ngàn xưa bị bức tử (= cái chết của một ngôn ngữ)
văn hóa Việt Cộng, biến xã hội Việt Nam đạo đức suy đồi
mọi người đều vô cảm, sống với nhau bằng lọc lừa dối trá
tất cả đều dối trá, và dối trá trở thành sự thật
trong xã hội chủ nghĩa Việt Nam

Người người hoảng loạn tìm đường vượt thoát
ví như “nếu đi được cột đèn cũng trốn”
sợ cộng sản cao hơn sợ chết
vượt lên sợ chết tìm sự sống tương lai
sau hai mươi năm ròng rã (1976-1995)
hơn triệu người vượt biên vượt biển
đến 91 nước tự do tị nạn (*7)
khắp Đông Tây Nam Bắc địa cầu
nhưng nửa triệu người, mất xác trong rừng trên biển
một nén nhang chung, cho những oan hồn tức tưởi!

Từ ngày có cộng sản
tổ quốc với nhân dân
vào thảm trạng kinh hoàng (từ 1945)

Ôi! Mỗi người Việt Nam
còn bất hạnh nào hơn!

Từ sau ngày ấy

Người Cựu Lính chúng tôi

Kẻ tị nạn xa xôi đến nửa vòng trái đất

Không quên trách nhiệm chưa tròn, của Người Lính năm xưa
cùng thế hệ đang lên, dần thân vào trách nhiệm
dựng lại quốc kỳ nền vàng ba sọc đỏ
11 năm vận động các cơ quan (2003-2014)
18 tiểu bang, 8 quận hạt, 108 thành phố,
là 134 cơ quan hành chính Hoa Kỳ
đã công nhận quốc kỳ nền vàng ba sọc đỏ
là biểu tượng truyền thống của người Việt tị nạn cộng sản

Trong 91 quốc gia tị nạn
từ Châu Úc phía Đông, vòng qua Châu Á Châu Âu
đến Canada - Hoa Kỳ Châu Mỹ, phía Tây địa cầu
đều phát phối quốc kỳ, trong hội hè sinh hoạt
trong biểu tình, chống cộng sản Việt Nam
trong họp mặt, tưởng niệm những Anh Hùng Tử Sĩ
Giờ đây quốc kỳ truyền thống Việt Nam

không bao giờ lặn dưới ánh mặt trời
trên thế giới, tuy quốc gia không còn tên tuổi
mà quốc kỳ, vẫn phất phới khắp nơi nơi
Hòn Việt trong quốc kỳ lộng gió
Việt Nam Cộng Hòa, như vẫn còn đây
dù quê hương không lãnh thổ

Hàng ngàn tổ chức với tinh thần tự phát
của người già người trẻ, xây dựng Cộng Đồng hướng đến tương lai
chống cộng sản phá rối, giúp đồng đội quê nhà
hỗ trợ người trong nước đứng lên, trên tinh thần trong ngoài đoàn kết
chống độc tài tham nhũng, chống tàn bạo với dân
chống dâng nước cho quân Tàu Cộng sản
giành lại quyền căn bản của người dân
Chúng tôi vẫn tiếp tục trách nhiệm chưa tròn
và truyền đạt cho thế hệ theo sau
cho đến khi chúng tôi không thể ...

Thế hệ một rưỡi sinh ra từ trong nước
Cùng thế hệ thứ hai thứ ba, sinh ra và lớn lên ở hải ngoại
tham gia sinh hoạt dòng chính, trên những quê hương thứ hai
hỗ trợ những thành phần yêu nước, triệt hạ nhóm lãnh đạo cộng sản Việt Nam
rồi trong ngoài đoàn kết
vận dụng nền giáo dục 54 - 75
khôi phục lại văn hoá người dân Việt
với trái tim nhân ái vị tha
với khối óc thông minh và khoa học
xây dựng một quê hương phát triển
một xã hội văn minh lịch sự
Người Việt Nam
ngẩng cao đầu khi du lịch khắp năm Châu
và hãnh diện khi đón chào du khách đến.

Người ở lại quê buồn thầm lặng

sống cuộc đời tàn phế, bốn mươi năm xã hội chủ nghĩa
tận dưới đáy của nếp sống văn minh
tệ hơn thời bị thực dân cai trị
dù tàn phế cũng không thể ngồi yên
cùng cố gắng vươn lên trong sinh hoạt
hỗ trợ nhau cùng an ủi bên nhau
cũng không quên mộ phần đồng đội trong nghĩa trang
Người Lính tròn bổn phận công dân thời chinh chiến
cũng là cách, đứng lên chống độc tài cộng sản
tàn bạo với dân, khiếp nhược với cộng sản Tàu lục địa.

Xin trân trọng tri ân

Người Vợ Lính mà Chồng tròn bổn phận công dân
với một nửa tâm hồn
một nửa con tim
một nửa phần hơi thở

đã theo Chồng lên đài Tổ Quốc Ghi Ơn
những nửa kia còn lại, đã cung cấp cho các con
một hành trang kiến thức và nhân cách vào đời
dù sống trên quê hương, hay hải ngoại xa xôi
không bao giờ, quên văn hóa cội nguồn dân tộc
không bao giờ, quên trách nhiệm của Người Lính thể hệ cha anh
đạo nghĩa làm nền cho cuộc sống hôm qua
hôm nay
và cho cả mai sau
thật hãnh diện và hạnh phúc.

Xin cúi đầu khâm phục

Người Vợ Lính mà Chồng trong các trại tập trung của Việt Cộng
một lòng một dạ thủy chung, dù phải đương đầu với Công An phường khóm
lớp người mà đầu óc toàn rác rưởi với bùn đen
chúng luôn gây áp lực, đuổi đi khu kinh tế để cướp nhà cướp đất
vừa tảo tần nuôi con khôn lớn
vừa tìm đường cho con vượt biển tìm tự do
vừa gánh gạo nuôi chồng trong các trại tập trung trên khắp miền đất nước
Sài Gòn - Hà Nội, một ngàn bảy trăm ba mươi cây số
Ba ngày đi ba ngày về, hai tiếng đồng hồ gặp gỡ
chỉ nhìn nhau đã nói với nhau đủ lời
hai nụ cười thể hiện một niềm tin
rồi một ngày
vợ chồng đoàn tụ trong gian nhà ẩm áp
và một ngày
nhìn các con vui mừng
tại phi trường trên đất Mỹ xa xôi
sum vầy, hạnh phúc.

Hồn Thiêng Sông Núi Việt Nam, từ:

Anh linh tử sĩ, thời Vua Hùng dựng nước
Anh linh tử sĩ, thời mở nước và gìn giữ biên cương
Anh linh tử sĩ, thời chống quân Việt Cộng xâm lăng
Anh linh đồng đội, đã gục ngã trong lao tù Việt Cộng
Anh linh đồng đội và đồng hương
đã mất xác trên đường vượt biên vượt biển
Tất cả, vì hai chữ **Tự Do**
vẫn luân lưu trong dòng máu
Người Cựu Lính Việt Nam Cộng Hòa./.

Houston, Texas, tháng 4 năm 2015
Bổ túc và hoàn chỉnh tháng 2 năm 2019
Hoàn chỉnh tháng 2 năm 2024
Người Lính già vào tuổi 94
PHẠM BÁ HOA

(*1) Năm 1954, theo Ủy Viên Sherwood Lett đại diện Canada trong Ủy Hội Quốc Tế Kiểm Soát Đình Chiến (Ấn Độ-Ba Lan-Canada), khi tập trung quân đội Việt Minh cộng sản và các loại cán bộ dưới vĩ tuyến 17 chuyển về nước Việt Nam Dân Chủ Cộng Hòa (trên vĩ tuyến 17), ông Hồ Chí Minh ra lệnh ém lại khoảng 8.000 cán bộ để xâm nhập vào các cơ quan Việt Nam Cộng Hòa, đồng thời chôn giấu toàn bộ vũ khí đạn dược trong vùng đồng bằng Cửu Long, chuẩn bị cho cuộc chiến tranh kế tiếp.

(*2) Với chiến lược “chiến tranh không cần thắng”, Hoa Kỳ chỉ trang bị cho quân lực Việt Nam Cộng Hòa các loại vũ khí và dụng cụ chiến tranh để phòng thủ, giới hạn đến mức khi Trung Cộng tấn công quần đảo Hoàng Sa đầu năm 1974, Không Quân Việt Nam Cộng Hòa với khu trục cơ bay xa nhất, bình chứa xăng chỉ đủ bay từ Đà Nẵng ra Hoàng Sa, đảo vòng trên không phận đó trong vòng 5 phút, là phải bay về Đà Nẵng.

(*3) Hồi ký của Tướng cộng sản Lê Tự Đồng, Tư Lệnh mặt trận Quảng Trị, ấn hành năm 1997 tại Hà Nội, thừa nhận tổn thất hơn 50% quân của 4 Sư Đoàn tại mặt trận Quảng Trị. Riêng tại Cổ Thành Quảng Trị với hơn 10.000 quân phòng thủ chỉ một nửa vượt thoát. Báo Tuổi Trẻ ngày 26/7/1998 tại Sài Gòn, theo lời kể của cựu chiến binh cộng sản trong Trung Đoàn 27 sống sót. Khi vào Cổ Thành với hơn 1.500 quân, nhưng khi thoát ra khỏi Cổ Thành chỉ còn một tiểu đội. Vẫn trên báo Tuổi Trẻ, người lính cộng sản Lê Bá Dương nhớ đến những người đã chết trên sông Thạch Hãn (Quảng Trị), viết 4 câu thơ mô tả lính cộng sản chết nhiều đến mức không có thì giờ để vớt xác: “Đò lên Thạch Hãn xin chèo nhẹ. Bọn tôi còn đó đáy sông nằm. Có những thanh niên thành sóng nước. Vỡ vô bờ mãi mãi ngàn năm”.

(*4) Thư của Tổng Thống Trần Văn Hương cử cựu Tổng Thống Nguyễn Văn Thiệu và cựu Thủ Tướng Trần Thiện Khiêm công du trong 6 tháng. Dưới đây là nguyên văn viết tay: Quyết định: **(a)** *Nay đề cử cựu Tổng Thống Nguyễn Văn Thiệu và cựu Thủ Tướng Trần Thiện Khiêm đại diện Tổng Thống VNCH sang Đài Bắc để phân ưu cùng Chánh Phủ và Nhân Dân Đài Loan nhân dịp Tổng Thống Tưởng Giới Thạch tạ thế. (b)* *Sau đó, hai vị trên được đề cử tiếp tục viếng thăm các quốc gia trên thế giới xét cần thiết trong vòng 6 tháng để làm sáng tỏ thiện chí hòa bình của VNCH, đồng thời vận động các Chánh Phủ và Nhân Dân các Quốc Gia để hỗ trợ lập trường hòa bình của Chánh Phủ và Nhân Dân ta. Chương trình thăm viếng sẽ do hai vị tùy nghi quyết định thể theo sự thuận lợi của tình hình đối với các quốc gia đó. (c)* *Yêu cầu Bộ Ngoại Giao chỉ thị các Tòa Đại Sứ VNCH yểm trợ cần thiết để nguyên Tổng Thống Nguyễn Văn Thiệu và nguyên Thủ Tướng Trần Thiện Khiêm cùng phái đoàn chu toàn nhiệm vụ giao phó. (d)* *Chi phí công tác do Bộ Ngoại Giao và Bộ Quốc Phòng đài thọ (Quyết định đến chữ thọ là hết bản văn, nhưng lại có nét chữ khác thêm vào ..) trong khuôn khổ được luật lệ ấn định.* (Suy đoán 8 chữ thêm vào với nét đậm là của Tổng Thống Hương). Sài Gòn, ngày 25 tháng 4, 1975 (cùng ngày với hai vị rời khỏi Việt Nam).

(*5) Đơn xin giải ngũ viết tay, có bút phê “thuận” của Tổng Thống sắp bàn giao và Tổng Thống sắp nhận chức, đều cùng ngày 27/4/1975. Thư còn để trên bàn viết của vị Tổng Tham Mưu Trưởng.

(*6) Trong bài viết của tác giả Bùi Tín, Đại Tá cộng sản. Tháng 5/1975, Đại Tá Đào Đình Luyện, chỉ huy Không Quân Việt Cộng cho biết: “Sử dụng phi cơ L18 chở 16 tấn vàng ra Hà Nội. Năm 1987, khi gặp ông Trường Chinh tại Đà Lạt, ông Bùi Tín có hỏi đến số vàng và ông Trường Chinh trả lời rằng:” Tôi có biết chuyện này, nhưng hết sạch cả rồi. Trong mấy năm khó khăn, cầu véo hết

tấn này đến tấn khác, mua lương thực, nguyên liệu, nay còn gì nữa đâu”. Đây là câu duy nhất tôi nghe được về số phận của hơn 16 tấn vàng năm 1975, từ miệng một nhà lãnh đạo.

(*7) Cao Ủy Tị Nạn Liên Hiệp Quốc đã công bố một thống kê hồi tháng 6 năm 2000. Theo đó, thì từ năm 1976 đến năm 1995, có **839.200 người** vượt biên vượt biển đến tị nạn chính trị tại 91 quốc gia tự do khắp Đông Tây Nam Bắc địa cầu, chưa kể khoảng 150.000 người di tản sang Hoa Kỳ những ngày cuối cùng của tháng 4/1975. Cao Ủy Tị Nạn Liên Hiệp Quốc cử nhân viên đến hầu hết các trại tị nạn tiếp xúc Thuyền Nhân để tìm hiểu về người chết trên đường vượt biên vượt biển, và ước lượng cứ hai người đến bến bờ tự do thì một người chết mất xác. Và theo ước tính đó thì khoảng **400.000 đến 450.000 người đã chết mất xác trong rừng trên biển!**

Kính mời đọc thêm những bài khác của tác giả tại:
<http://www.vietnamvanhien.org/phambahoa.html>

www.vietnamvanhien.net



VIỆT NAM VĂN HIẾN

www.vietnamvanhien.info



TỦ SÁCH VĂN HIẾN ONLINE VỚI HƠN 10400 TÁC PHẨM